

Kiên Giang, ngày 06 tháng 5 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty, đơn vị, các doanh nghiệp.

Trung tâm Khuyến nông được Sở Nông nghiệp và Môi trường Kiên Giang giao nhiệm vụ hoạt động chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật đến mọi nhà nông trong địa bàn tỉnh Kiên Giang, năm 2025 đơn vị đồng hành cùng nông dân thực hiện các chương trình, Dự án Khuyến nông làm cơ sở định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp cho tỉnh Kiên Giang.

Để thực hiện thành công các chương trình dự án, Trung tâm Khuyến nông đề nghị quý Công ty và đơn vị cung cấp báo giá một số vật tư, thiết bị và dịch vụ mà đơn vị đang kinh doanh để Trung tâm Khuyến nông có căn cứ thực hiện mua sắm cho các Chương trình và Dự án Khuyến nông năm 2025 (phụ lục đính kèm).

Địa chỉ gửi báo giá: Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang, 1224 Nguyễn Trung Trực, phường An Bình, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, điện thoại 0916.774335 (Thanh Trúc); mail: thanhtructtdn@gmail.com.

Rất mong được hợp tác từ các đơn vị. *Mail*

K. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Lê Văn Dũng



Phụ lục: Danh mục hàng hoá và yêu cầu kỹ thuật cơ bản

(Kèm theo) Thư mời báo giá ngày 06/5/2025 của Trung tâm Khuyến nông)

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Bò cái lai giống Brahman hoặc Sindhi	- Bò có trọng lượng từ 17 đến 20 tháng tuổi, trọng lượng $\geq 200\text{kg/con}$, tỷ lệ máu lai $\geq 50\%$ Brahman hoặc máu Sindhi. - Đã công bố tiêu chuẩn áp dụng và có chất lượng giống phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng; phải có hồ sơ lý lịch giống (Điều 22 Luật Chăn nuôi 2018). - Bò được tiêm các loại vaccine THT, LMLM, VDNC.	Con	3
2	Heo con giống lai thương phẩm 2 – 4 máu	- Heo thương phẩm lai từ 2 đến 4 máu (heo yorkshire (Y), Landrace (L), Duroc (D) và heo Pietrain (Pi)). - Heo có trọng lượng 20 kg/con, có lý lịch rõ ràng; - Đã công bố tiêu chuẩn áp dụng và có chất lượng giống phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng; phải có hồ sơ lý lịch giống (Điều 22 Luật Chăn nuôi 2018). - Heo được tiêm các loại vaccine LMLM, Dịch tả, Circo virus, viêm phổi,....	Kg	300
3	Heo hậu bị giống Yorkshire hoặc lai F1 giữa Yorkshire, Landrace	- Heo giống sinh sản, con thuần Yorkshire (Y); Landrace (L) hoặc con lai F1 giữa hai giống trên. - Heo có trọng lượng $\geq 90\text{kg/con}$. - Đã công bố tiêu chuẩn áp dụng và có chất lượng giống phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng; phải có hồ sơ lý lịch giống (Điều 22 Luật Chăn nuôi 2018). - Heo được tiêm các loại vaccine LMLM, Tai xanh, Dịch tả, viêm phổi,....	Con	5
4	Thức ăn hỗn hợp cho bò cái	- Hàm lượng đạm thô $\geq 14\%$. - Năng lượng trao đổi ≥ 2.500 (Kcal/kg). - Thức ăn mới, còn 2/3 thời gian sử dụng in trên bao bì, bao bì còn nguyên vẹn, không bị nấm mốc; không có chứa kháng sinh và chất cấm sử dụng trong chăn nuôi. - Thức ăn đã được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng theo quy định của pháp luật.	Kg	1400

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
5	Thức ăn hỗn hợp cho heo giống ngoại	- Hàm lượng đạm thô $\geq 13\%$. - Năng lượng trao đổi ≥ 2.800 (Kcal/kg); Lysin tổng số $\geq 0,5\%$, Methionin + Cystin $\geq 0,35\%$ phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 1547:2020 - Thức ăn phù hợp cho heo giai mang thai. - Thức ăn mới, còn 2/3 thời gian sử dụng in trên bao bì, bao bì còn nguyên vẹn, không bị nấm mốc; không có chứa kháng sinh và chất cấm sử dụng trong chăn nuôi. - Thức ăn đã được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng theo quy định của pháp luật.	Kg	534
6	Thức ăn đậm đặc (CP $\geq 46\%$)	- Hàm lượng đạm thô $\geq 46\%$. - Năng lượng trao đổi ≥ 2.700 Kcal/kg. - Thức ăn mới, còn 2/3 thời gian sử dụng in trên bao bì, bao bì còn nguyên vẹn, không bị nấm mốc; không có chứa kháng sinh và chất cấm sử dụng trong chăn nuôi. - Hàm lượng tối đa cho phép các chỉ tiêu an toàn trong thức ăn đậm đặc theo Thông tư số 04/2020/TT-BNNPTNT. - Thức ăn đã được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng theo quy định của pháp luật.	Kg	675
7	Tấm, cám	- Tấm, cám gạo loại 1, còn mới và có mùi thơm đặc trưng. - Tấm, cám không bị nấm mốc. - Tấm gạo có đạm thô $\geq 7\%$. - Cám gạo đạm thô $\geq 8\%$ - Hàm lượng tối đa cho phép các chỉ tiêu an toàn trong thức ăn truyền thống theo Thông tư số 04/2020/TT-BNNPTNT	Kg	2.625
8	Tinh bò		Liều	22
8.1	Tinh bò Brahman	- Tinh bò còn hạn sử dụng trên 10 năm, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. - Tinh có thể tích từ 0,25ml - 0,5ml/cọng rạ, Số tinh trùng còn sống $>10\%$/cọng tinh; hoạt lực: $>40\%$ - <i>Tinh nhập khẩu</i>: được cơ quan có thẩm quyền hoặc tổ chức được cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu ủy quyền xác nhận bằng văn bản về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng giống, mục đích sử dụng để nhân giống, tạo giống (khoản 1 Điều 20 Luật Chăn nuôi) và được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam chấp thuận văn bản. - <i>Tinh sản xuất trong nước</i>: Đã công bố tiêu chuẩn áp	Liều	10

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
		dụng; có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng. - Tinh bò đông lạnh dạng cọng rạ phải đảm bảo phải nguyên vẹn, không nứt, gãy và được bảo quản ngập chìm trong nitơ lỏng ở nhiệt độ -196 độ trong Nitơ lỏng.		
8.2	Tinh bò Red Sindhi	- Tinh bò còn hạn sử dụng trên 10 năm, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. - Tinh có thể tích từ 0,25ml -0,5ml/cọng rạ, Số tinh trùng còn sống >10%/cọng tinh; hoạt lực: >40% - <i>Tinh nhập khẩu</i>: được cơ quan có thẩm quyền hoặc tổ chức được cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu ủy quyền xác nhận bằng văn bản về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng giống, mục đích sử dụng để nhân giống, tạo giống (khoản 1 Điều 20 Luật Chăn nuôi) và được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam chấp thuận văn bản. - <i>Tinh sản xuất trong nước</i>: Đã công bố tiêu chuẩn áp dụng; có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng. - Tinh bò đông lạnh dạng cọng rạ phải đảm bảo phải nguyên vẹn, không nứt, gãy và được bảo quản ngập chìm trong nitơ lỏng ở nhiệt độ -196 độ trong Nitơ lỏng.	Liều	6
8.3	Tinh bò Senepol	- Tinh bò còn hạn sử dụng trên 10 năm, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. - Tinh có thể tích từ 0,25ml -0,5ml/cọng rạ, Số tinh trùng còn sống >10%/cọng tinh; hoạt lực: >40% - <i>Tinh nhập khẩu</i>: được cơ quan có thẩm quyền hoặc tổ chức được cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu ủy quyền xác nhận bằng văn bản về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng giống, mục đích sử dụng để nhân giống, tạo giống (khoản 1 Điều 20 Luật Chăn nuôi) và được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam chấp thuận văn bản. - <i>Tinh sản xuất trong nước</i>: Đã công bố tiêu chuẩn áp dụng; có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng. - Tinh bò đông lạnh dạng cọng rạ phải đảm bảo phải nguyên vẹn, không nứt, gãy và được bảo quản ngập chìm trong nitơ lỏng ở nhiệt độ -196 độ trong Nitơ lỏng.	Liều	6

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
9	Găng tay, ống gen	- Có nguồn gốc rõ ràng, còn nguyên vẹn, đúng quy cách, chất lượng nơi cung cấp có uy tín	Bộ	22
10	Ni tơ lỏng	- Trọng lượng riêng: 0,807g/ml ở điểm sôi của nó và một hằng số điện môi 1,4. - Chất lỏng trong suốt không màu không mùi, không cháy. - Hàm lượng ni tơ không nhỏ hơn 99,999% - Hàm lượng oxy <10ppm	Lít	22
11	Đá liếm	- Đảm bảo thành phần khoáng có chứa ít nhất 06 chất: Mg; Na; Mn; Co; Zn; Fe... - Sản phẩm còn thời hạn sử dụng từ ¼ thời gian sử dụng ghi trên bao bì. - Bảo hành theo quy định nhà sản xuất. - Đã được cấp phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng theo quy định của pháp luật.	Kg	63
12	Thuốc tẩy sán lá gan	- Dạng viên nén - Thành phần có chứa ít nhất 01 hoạt chất: Albendazole $\geq$ 300 mg. - Tẩy được sán lá gan trên bò. - 01 viên sử dụng $\geq$ 50 kg thể trọng; Thuốc còn nguyên bao bì, còn hạn sử dụng trên từ 2/3 thời gian sử dụng trở lên. - Thuốc nằm trong Danh mục thuốc thú y được cấp phép lưu hành tại Việt Nam theo Thông tư 18/2024/TT-BNNPTNT hoặc của Cục Thú y cấp.	Viên	56
13	Men vi sinh thảo dược	- Sản phẩm sử dụng ủ thức ăn chăn nuôi - Có chứa vi khuẩn: Saccharomyces boulardii; Lactobacillus acidophilus; Bacillus subtilis;... - Sản phẩm không có chứa kháng sinh, hoóc môn và các kích thích tố độc hại. - Sản phẩm nguyên nhãn mác, còn 2/3 hạn sử dụng trở lên. - Quy cách: Gói 1kg - Đã được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng theo quy định của pháp luật.	Kg	6

TT	Hạng mục	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
14	Thuốc sát trùng	- Thành phần gồm: Formaldehyde $\geq 23\%$, Glutaraldehyde $\geq 5\%$, Benzalkonium chloride ≥ 6. - Tiêu diệt nhanh tất cả các mầm bệnh như virus, vi trùng Gram âm, Gram dương, bào tử vi trùng, nấm mốc và Mycoplasma. - Đã được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng theo quy định của pháp luật.	Lít	5
15	Vaccine dịch tả heo Châu Phi	- Mỗi liều vắc xin chứa tối thiểu $10^{2,6}$ HAD₅₀ vi rút dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) nhược độc. - Vaccine còn 2/3 hạn sử dụng trở lên. kể từ ngày sản xuất, còn nguyên vẹn. - Vaccine được bảo quản đúng quy định. - Vaccine đáp ứng miễn dịch tốt và an toàn trên heo. - Đã được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng theo quy định của pháp luật.	Liều	15
16	Bảng cấm	- Kích thước: 90cm x 120cm. - Chất liệu: nền bạt Hiflex. - Nội dung in kỹ thuật số trên 1 mặt. - Khung bảng bằng sắt mạ kẽm Vuông 20, dày $\geq 1,2$mm. - Viền khung bằng nhôm.	Cái	

*** Ghi chú:**

- Báo giá bao gồm thuế GTGT và chi phí vận chuyển đến địa điểm triển khai mô hình hoặc đến Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang.
- Thời hạn nhận báo giá đến ngày 14/5/2025

BÁO GIÁ

Ngày: _ (Điền ngày tháng năm ký báo giá)

Kính gửi: Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang

Sau khi nhận được Thư mời báo giá của quý đơn vị, chúng tôi, _ (ghi tên nhà cung cấp), có địa chỉ tại _ (Ghi địa chỉ nhà cung cấp), xin gửi bảng báo giá sản phẩm theo yêu cầu của quý đơn vị như sau:

TT	Danh mục hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Tổng						

- Giá trên đã bao gồm thuế GTGT và chi phí vận chuyển đến địa điểm triển khai mô hình hoặc đến Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang.
- Báo giá có giá trị từ ngày

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)